TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 495/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 17 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 385/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp T, xã A, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu V, phường V, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Kim T.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 32/2014 ngày 17/4/2014 của Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố V, tỉnh Hậu Giang).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Kim T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Tuyết N (giới tính: Nữ), sinh ngày 14/3/2014 và cháu Nguyễn Tuyết V (giới tính: Nữ), sinh ngày 21/6/2016.

Người không nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về cấp dưỡng cho con: Anh Nguyễn Văn P chưa phải cấp dưỡng cho con.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn P tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn P đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001455 ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Anh Nguyễn Văn P được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 11 - Cần Thơ;
- Thi hành án dân sự TP. Cần Thơ;
(Phòng THADS khu vực 11 - Cần Thơ);
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ánh Trúc